

Ngày 30/09/2025	55,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.0%	-1.3%	-4.7%

	Q3/25	
ROE	27.7%	+/- YoY ▲ 10.4%

	Q3/25		
DT thuần	205	QoQ ▲ 59.0	YoY ▼ 39.0
		▲ 40.3%	▼ 16.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	482	YoY ▲ 5.00
		▲ 0.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	127	QoQ ▲ 62.7	YoY ▼ 34.0
		▲ 98.0%	▼ 20.9%
	tỷ VNĐ		

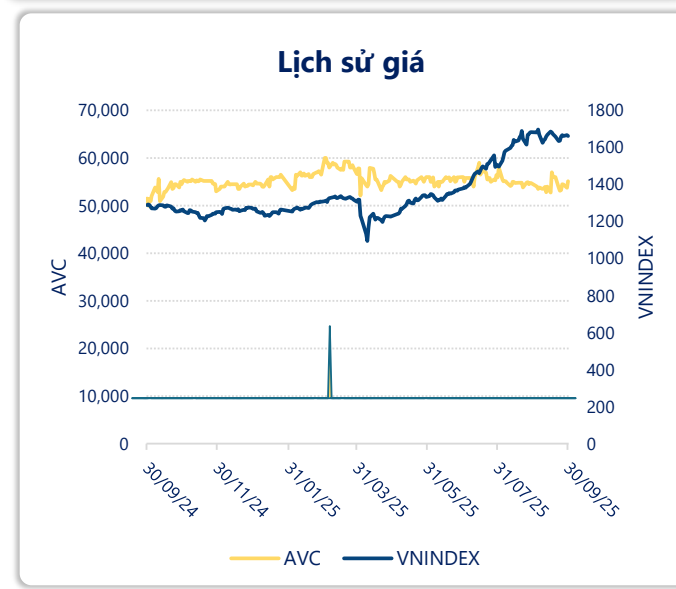
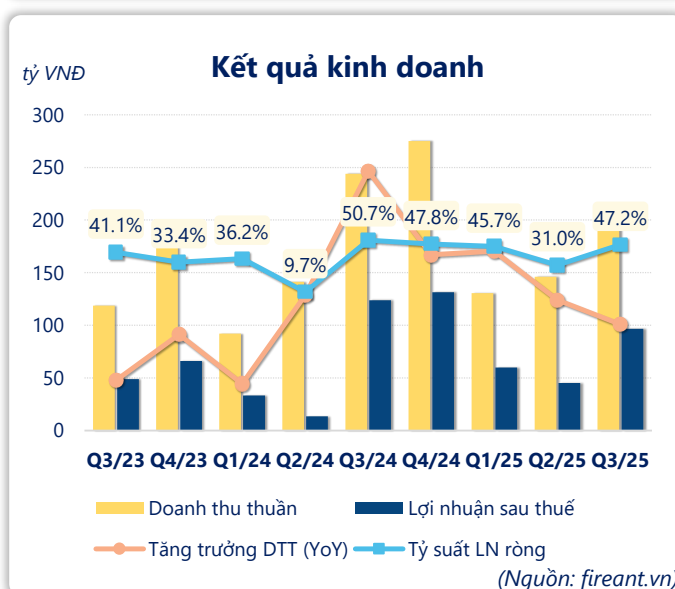
	9T 2025	
LN gộp	267	YoY ▲ 39.0
		▲ 17.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	121	QoQ ▲ 64.9	YoY ▼ 33.0
		▲ 115%	▼ 21.6%
	tỷ VNĐ		

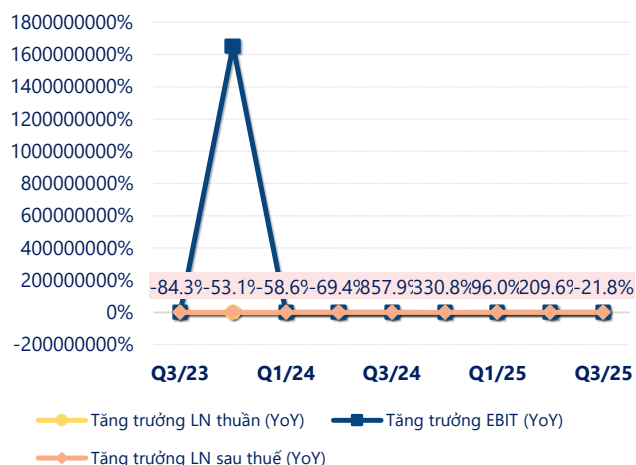
	9T 2025	
LN thuần	251	YoY ▲ 40.0
		▲ 18.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	96.6	QoQ ▲ 51.3	YoY ▼ 27.4
		▲ 113%	▼ 22.1%
	tỷ VNĐ		

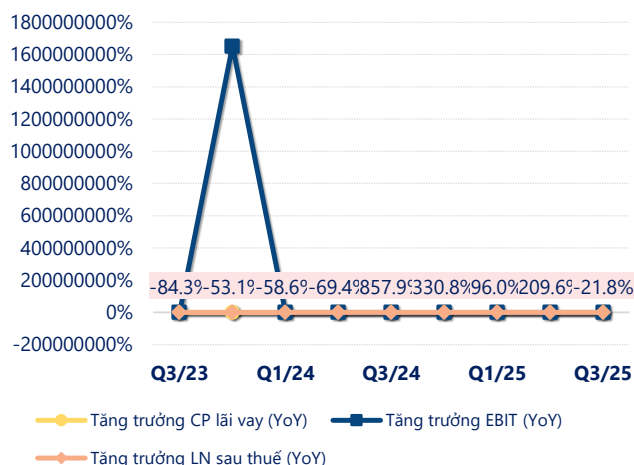
	9T 2025	
LN sau thuế	202	YoY ▲ 31.0
		▲ 18.2%
	tỷ VNĐ	



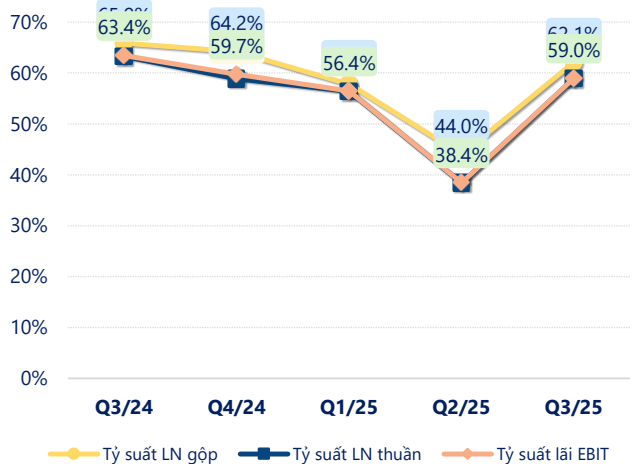
Tăng trưởng lợi nhuận



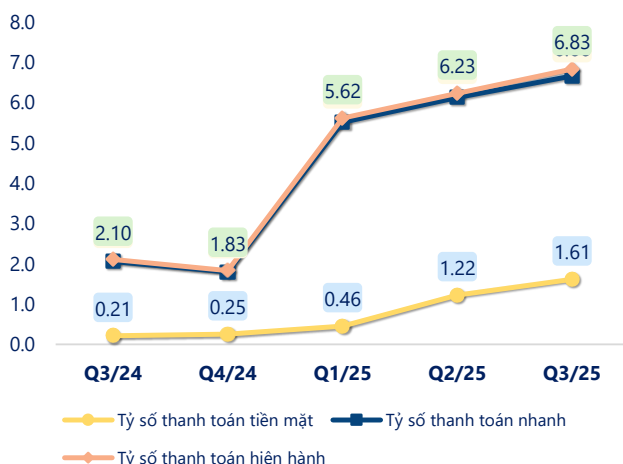
Tăng trưởng chi phí



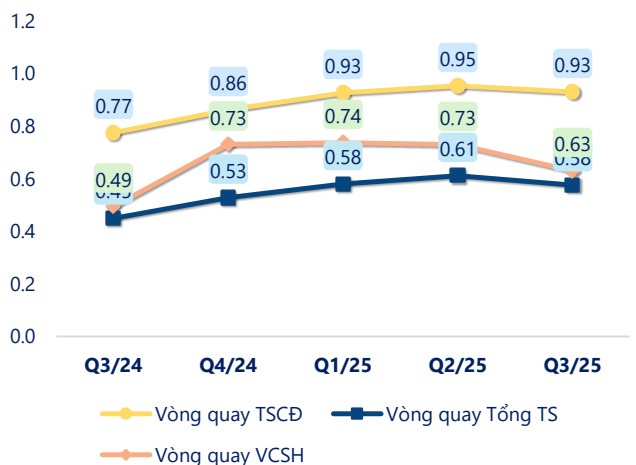
Tỷ suất lợi nhuận



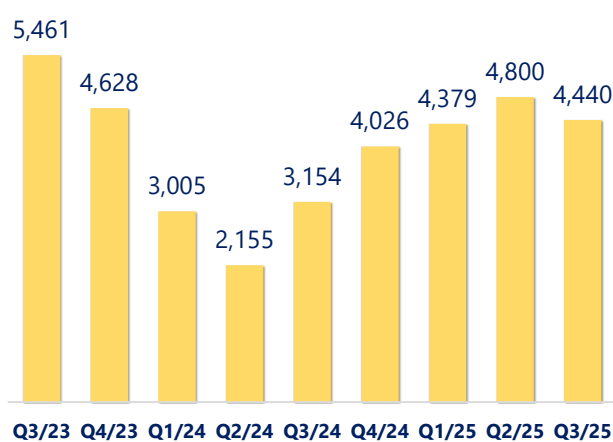
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	205	244	-16.0%	482	477	0.9%
Giá vốn hàng bán	77.6	83.2	-6.7%	215	249	-13.9%
Lợi nhuận gộp	127	161	-20.9%	267	228	17.2%
Doanh thu HĐTC	0.21	0.53	-60.6%	8.22	7.17	14.6%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	6.80	6.84	-0.5%	24.8	23.8	4.2%
LN thuần từ HĐKD	121	154	-21.6%	251	211	18.6%
Lợi nhuận khác	0.11	0.35	-68.0%	0.22	1.01	-78.6%
LN trước thuế	121	155	-22.0%	251	212	18.1%
Lợi nhuận sau thuế	96.6	124	-22.1%	202	171	18.2%
LNST của CĐ cty mẹ	96.6	124	-22.1%	202	171	18.2%

(Nguồn: fireant.vn)

